TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I

MÔN TOÁN – KHỐI 1

PHIẾU SỐ 19

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

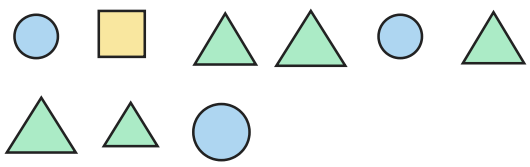
Câu 1. Có bao nhiêu số lớn hơn 3 và bé hơn 8?

A. 7 **B.** 2 **C.** 6 **D.** 4

Câu 2. Phép tính nào có kết quả lớn nhất?

A. 4 + 1 **B.** 5 + 3 **C.** 6 − 6 **D.** 7 − 5

Câu 3. Trong hình dưới đây có bao nhiêu hình tam giác?



A. 7 **B.** 2 **C.** 8 **D.** 5

Câu 4. Số thích hợp điền tiếp vào dãy số: 1, 3, 5, 7, ……. là:

A. 7 **B.** 8 **C.** 10 **D.** 9

Câu 5. Phép tính nào có kết quả bằng 3?

A. 9 − 9 **B.** 3 + 3 **C.** 4 + 0 **D.** 10 − 7

Câu 6. Mẹ mua 4 quả trứng. Mẹ đã luộc 2 quả. Mẹ còn lại bao nhiêu quả trứng chưa luộc?

A. 2 quả trứng **B.** 0 quả trứng **C.** 5 quả trứng **D.** 3 quả trứng

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

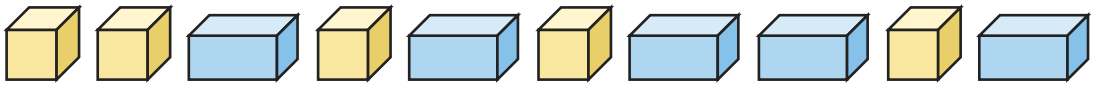
a) 7 + 2 = 8	
b) 3 − 3 = 0	
c) 6 − 0 = 8	
d) 5 + 3 = 9	

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 5, 6, 7, ……, ……, 10

b) 7, 6, ……, 4, 3, ……

Bài 3. Quan sát hình rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Có …… khối lập phương.

b) Có …… khối hộp chữ nhật.

c) Có tất cả …… khối.

Bài 4. Tính nhẩm:

a) 10 − 0 = ……

b) 4 + 4 = ……

c) 5 − 0 = ……

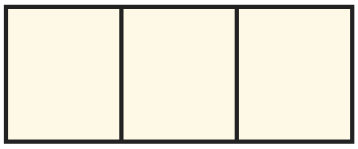
d) 9 + 1 = ……

Bài 5. Trong rổ có 9 quả cam. Mẹ lấy ra 2 quả cam. Trong rổ còn lại bao nhiêu quả cam?

a) Phép tính: …… − …… = ……

b) Trả lời: Còn lại …… quả cam.

Bài 6. Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình chữ nhật.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 1 · Phiếu số 19

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	B	D	D	D	A

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) S; b) Đ; c) S; d) S

Bài 2.

a) 5, 6, 7, 8, 9, 10

b) 7, 6, 5, 4, 3, 2

Bài 3.

a) Có 5 khối lập phương.

b) Có 5 khối hộp chữ nhật.

c) Có tất cả 5 + 5 = 10 khối.

Bài 4.

a) 10 − 0 = 10

b) 4 + 4 = 8

c) 5 − 0 = 5

d) 9 + 1 = 10

Bài 5.

a) 9 − 2 = 7

b) Còn lại 7 quả cam.

Bài 6.

Có 3 hình nhỏ, 2 hình ghép từ 2 ô và 1 hình lớn: 6 hình chữ nhật.